

Số: 3217 /TCT-PCCS
V/v: chứng từ thanh toán hàng
xuất khẩu.

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2006

Kính gửi: Chi nhánh Công ty du lịch Lâm nghiệp và Du lịch

Trả lời công văn số 159/CT-KTTC/CV ngày 13/06/2006 của Chi nhánh Công ty du lịch Lâm nghiệp và Du lịch trong việc vướng mắc về chứng từ thanh toán hàng xuất khẩu, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại tiết d, điểm 1.2, Mục III, Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT quy định một trong các điều kiện phải đảm bảo hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào:

“Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng”. Thanh toán qua ngân hàng là việc chuyển tiền từ ngân hàng của bên nhập khẩu sang ngân hàng của bên xuất khẩu để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ cho bên xuất khẩu theo các hình thức thanh toán phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng và quy định của ngân hàng. Chứng từ là giấy báo Có của ngân hàng bên xuất khẩu về số tiền đã nhận được từ tài khoản của ngân hàng bên nhập khẩu.

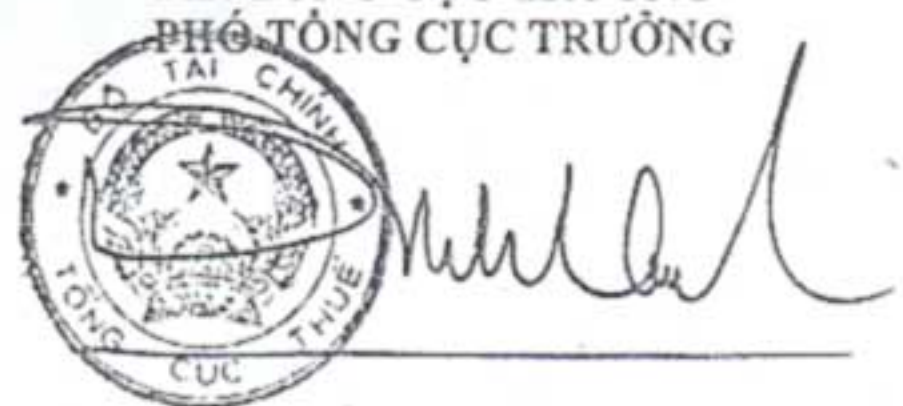
Căn cứ quy định trên, trường hợp Chi nhánh Công ty du lịch Lâm nghiệp và Du lịch ký hợp đồng bán hàng hóa với khách hàng Trung Quốc, khách hàng Trung Quốc thông qua ngân hàng của mình rút tiền mặt thanh toán ngay cho Chi nhánh mỗi khi nhận hàng (thanh toán bằng tiền mặt), phương thức thanh toán cho lô hàng xuất khẩu mà Chi nhánh Công ty thực hiện với khách hàng Trung Quốc không đáp ứng quy định tại tiết d, điểm 1.2, mục III, phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên để được khấu trừ và hoàn thuế GTGT. Vì vậy, Chi nhánh Công ty du lịch Lâm nghiệp và Du lịch không phải tính thuế đầu ra cho lô hàng xuất khẩu này, nhưng không được khấu trừ/hoàn thuế GTGT đầu vào. Số thuế GTGT đầu vào này được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh.

Tổng cục Thuế trả lời đề Công ty du lịch Lâm nghiệp và Du lịch biết và thực hiện./.

Nơi nhận: /

- Như trên;
- Cục thuế TP Hải Phòng;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Chính sách thuế;
- Lưu: VT, PCCS (2b).r

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương